

PHỤ LỤC DANH MỤC HÀNG HÓA MỜI CHÀO GIÁ

(Đính kèm Thông báo số /TB-BVNDGD ngày tháng năm 2025 của Bệnh viện Nhân Dân Gia Định)

STT	Danh mục hàng hóa	Yêu cầu kỹ thuật	Quy cách đóng gói	Số lượng theo hộp/lon/túi *	Đơn vị tính nhỏ nhất	Số lượng theo gam/ml *
1	Sữa bột dinh dưỡng y học năng lượng chuẩn, đậm nguyên	1. Tiêu chí chất lượng: Hồ sơ công bố chất lượng sản phẩm phù hợp quy định an toàn thực phẩm được Cục An toàn thực phẩm Bộ Y Tế xác định và còn thời hạn phù hợp theo quy định của pháp luật. 2. Tiêu chí kỹ thuật: Tính trên 100g Năng lượng: tối thiểu 400 kcal; Chất đạm (Protid): tối thiểu 15g; Chất béo (Lipid): tối thiểu 12g; Chất bột đường (Glucid): tối thiểu 50g; Chất xơ: tối thiểu 3,5g; Có khoáng chất và vitamin; Chất béo PUFA (Chất béo không bão hoà nhiều nối đôi): tối thiểu 2,5g.	Hộp/Lon 300-400g	180	gam	72,000
2	Sữa bột dinh dưỡng y học năng lượng chuẩn, đậm nguyên	1. Tiêu chí chất lượng: Hồ sơ công bố chất lượng sản phẩm phù hợp quy định an toàn thực phẩm được Cục An toàn thực phẩm Bộ Y Tế xác định và còn thời hạn phù hợp theo quy định của pháp luật. 2. Tiêu chí kỹ thuật: Tính trên 100g Năng lượng: tối thiểu 400 kcal; Chất đạm (Protid): tối thiểu 15g; Chất béo (Lipid): tối thiểu 12g; Chất bột đường (Glucid): tối thiểu 50g; Chất xơ: tối thiểu 3,5g; Có khoáng chất và vitamin; Chất béo PUFA (Chất béo không bão hoà nhiều nối đôi): tối thiểu 3g.	Hộp/Lon 800-900g	65	gam	58,500
3	Sữa bột dinh dưỡng y học năng lượng chuẩn, đậm nguyên, có HMB (Beta-hydroxy-beta-methyl butyrate)	1. Tiêu chí chất lượng: Hồ sơ công bố chất lượng sản phẩm phù hợp quy định an toàn thực phẩm được Cục An toàn thực phẩm Bộ Y Tế xác định và còn thời hạn phù hợp theo quy định của pháp luật. 2. Tiêu chí kỹ thuật: Tính trên 100g Năng lượng: tối thiểu 400 kcal; Chất đạm: tối thiểu 15g; Chất béo: tối thiểu 12g; Chất tinh bột đường: tối thiểu 50g; Chất xơ: tối thiểu 3,5g; Có khoáng chất và vitamin; Chất béo PUFA (acid béo không BH nhiều nối đôi): tối thiểu 2,5g; Có CaHMB: tối thiểu 0,7g;	Hộp/Lon 300-400g	250	gam	95,000

STT	Danh mục hàng hóa	Yêu cầu kỹ thuật	Quy cách đóng gói	Số lượng theo hộp/lon/túi *	Đơn vị tính nhỏ nhất	Số lượng theo gam/ml *
4	Sữa bột dinh dưỡng y học dành cho người bệnh đái tháo đường	<p>1. Tiêu chí chất lượng: Hồ sơ công bố chất lượng sản phẩm phù hợp quy định an toàn thực phẩm được Cục An toàn thực phẩm Bộ Y Tế xác định và còn thời hạn phù hợp theo quy định của pháp luật.</p> <p>2. Tiêu chí kỹ thuật: Tính trên 100g Năng lượng: tối thiểu 400kcal; Chất đạm (Protid): tối thiểu 15g; Chất béo (Lipid): tối thiểu 12g; Chất bột đường (Glucid): Tối đa 60% tổng năng lượng; Chất xơ: tối thiểu 3,5g; Có khoáng chất và vitamin; GI (Chỉ số đường huyết): thấp hơn 55; Inositol: tối thiểu 200mg; Chất béo PUFA (Chất béo không bão hòa nhiều nối đôi): tối thiểu 3g.</p>	Hộp/Lon 800-900g	550	gam	495,000
5	Sữa bột dinh dưỡng y học dành cho người bệnh đái tháo đường có bổ sung Inositol	<p>1. Tiêu chí chất lượng: Hồ sơ công bố chất lượng sản phẩm phù hợp quy định an toàn thực phẩm được Cục An toàn thực phẩm Bộ Y Tế xác định và còn thời hạn phù hợp theo quy định của pháp luật.</p> <p>2. Tiêu chí kỹ thuật: Tính trên 100g Năng lượng: tối thiểu 400 kcal; Chất đạm: tối thiểu 15g; Chất béo: tối thiểu 12g; Chất tinh bột đường: tối đa 60% tổng năng lượng; Chất xơ: tối thiểu 3,5g; Có khoáng chất và vitamin; GI (chỉ số đường huyết): thấp hơn 55; Inositol: tối thiểu 1g; Chất béo PUFA (acid béo không bão hòa nhiều nối đôi): tối thiểu 3g.</p>	Hộp/Lon 300-400g	165	gam	62,700
6	Sữa bột dinh dưỡng y học dành cho người bệnh đái tháo đường kèm bệnh tim mạch	<p>1. Tiêu chí chất lượng: Hồ sơ công bố chất lượng sản phẩm phù hợp quy định an toàn thực phẩm được Cục An toàn thực phẩm Bộ Y Tế xác định và còn thời hạn phù hợp theo quy định của pháp luật.</p> <p>2. Tiêu chí kỹ thuật: Tính trên 100g Năng lượng: tối thiểu 400 kcal; Chất đạm: tối thiểu 15g; Chất béo: tối thiểu 12g; Chất tinh bột đường: tối đa 60% tổng năng lượng; Chất xơ: tối thiểu 3,5g; Có khoáng chất và vitamin; GI (chỉ số đường huyết): thấp hơn 55; Chất béo MUFA (acid béo không bão hòa một nối đôi): tối thiểu 9g.</p>	Hộp/Lon 400-500g	240	gam	96,000

STT	Danh mục hàng hóa	Yêu cầu kỹ thuật	Quy cách đóng gói	Số lượng theo hộp/lon/túi *	Đơn vị tính nhỏ nhất	Số lượng theo gam/ml *
7	Sữa bột dinh dưỡng y học dành cho người bệnh kém hấp thu	<p>1. Tiêu chí chất lượng: Hồ sơ công bố chất lượng sản phẩm phù hợp quy định an toàn thực phẩm được Cục An toàn thực phẩm Bộ Y Tế xác định và còn thời hạn phù hợp theo quy định của pháp luật.</p> <p>2. Tiêu chí kỹ thuật: Tính trên 100g Năng lượng: tối thiểu 400 kcal; Chất đạm (Protid): tối thiểu 15g; Chất béo (Lipid): tối thiểu 12g; Chất bột đường (Glucid): tối thiểu 50g; Có khoáng chất và vitamin; Đạm whey thủy phân: tối thiểu 50% tổng lượng đạm; Chất béo MCT (Chất béo chuỗi trung bình - Medium Chain Triglyceride) : tối thiểu 30% tổng lượng chất béo; Chất béo PUFA (Chất béo không bão hoà nhiều nối đôi): tối thiểu 1g.</p>	Hộp/Lon 300-400g	300	gam	120,000
8	Sữa bột dinh dưỡng y học dành cho người bệnh đái tháo đường kém hấp thu	<p>1. Tiêu chí chất lượng: Hồ sơ công bố chất lượng sản phẩm phù hợp quy định an toàn thực phẩm được Cục An toàn thực phẩm Bộ Y Tế xác định và còn thời hạn phù hợp theo quy định của pháp luật.</p> <p>2. Tiêu chí kỹ thuật: Tính trên 100g Năng lượng: tối thiểu 400 kcal; Chất đạm (Protid): tối thiểu 20g; Chất béo (Lipid): tối thiểu 12g; Chất bột đường (Glucid): Tối đa 60% tổng năng lượng; Có khoáng chất và vitamin; Đạm whey thủy phân: tối thiểu 50% tổng lượng đạm; Chất béo MCT (Chất béo chuỗi trung bình - Medium Chain Triglyceride) : tối thiểu 30% tổng lượng chất béo; Chất béo PUFA (acid béo không bão hòa nhiều nối đôi): tối thiểu 1g. GI (chỉ số đường huyết): tối đa 55;</p>	Hộp/Lon 300-400g	300	gam	120,000
9	Sữa bột dinh dưỡng y học dành cho bệnh gan	<p>1. Tiêu chí chất lượng: Hồ sơ công bố chất lượng sản phẩm phù hợp quy định an toàn thực phẩm được Cục An toàn thực phẩm Bộ Y Tế xác định và còn thời hạn phù hợp theo quy định của pháp luật.</p> <p>2. Tiêu chí kỹ thuật: Tính trên 100g Năng lượng: tối thiểu 400 kcal; Chất đạm (Protid): tối thiểu 15g; Chất béo (Lipid): tối thiểu 9g; Chất bột đường (Glucid): tối thiểu 50g; Có khoáng chất và vitamin; Chất béo PUFA (Chất béo không bão hoà nhiều nối đôi): tối thiểu 1g; Acid amin nhánh (BCAA - Branch Chain Amino Acid) : tối thiểu 2,5g.</p>	Hộp/Lon 300-400g	300	gam	120,000

STT	Danh mục hàng hóa	Yêu cầu kỹ thuật	Quy cách đóng gói	Số lượng theo hộp/lon/túi *	Đơn vị tính nhỏ nhất	Số lượng theo gam/ml *
10	Sữa bột dinh dưỡng y học dành cho người bệnh đái tháo đường kèm bệnh thận mạn chưa lọc máu	<p>1. Tiêu chí chất lượng: Hồ sơ công bố chất lượng sản phẩm phù hợp quy định an toàn thực phẩm được Cục An toàn thực phẩm Bộ Y Tế xác định và còn thời hạn phù hợp theo quy định của pháp luật.</p> <p>2. Tiêu chí kỹ thuật: Tính trên 100g Năng lượng: tối thiểu 400 kcal; Chất đạm (Protid): tối đa 12g; Chất béo (Lipid): tối thiểu 15g; Chất bột đường (Glucid): tối đa 60% tổng năng lượng; Có khoáng chất và vitamin; Kali: tối đa 300mg; Natri: tối đa 250mg; Phospho: tối đa 250mg; GI (chỉ số đường huyết): tối đa 55.</p>	Hộp/Lon 300-400g	805	gam	322,000
11	Sữa bột dinh dưỡng y học dành cho người bệnh đái tháo đường kèm bệnh thận mạn đã lọc máu	<p>1. Tiêu chí chất lượng: Hồ sơ công bố chất lượng sản phẩm phù hợp quy định an toàn thực phẩm được Cục An toàn thực phẩm Bộ Y Tế xác định và còn thời hạn phù hợp theo quy định của pháp luật.</p> <p>2. Tiêu chí kỹ thuật: Tính trên 100g Năng lượng: tối thiểu 400 kcal; Chất đạm (Protid): tối thiểu 20g; Chất béo (Lipid): tối thiểu 15g; Chất bột đường (Glucid): tối đa 60% tổng năng lượng; Có khoáng chất và vitamin; Kali: tối đa 300mg; Natri: tối đa 250mg; GI (Chỉ số đường huyết): tối đa 55.</p>	Hộp/Lon 300-400g	50	gam	20,000
12	Sữa bột dinh dưỡng y học đậm nguyên, chứa chất tăng cường miễn dịch	<p>1. Tiêu chí chất lượng: Hồ sơ công bố chất lượng sản phẩm phù hợp quy định an toàn thực phẩm được Cục An toàn thực phẩm Bộ Y Tế xác định và còn thời hạn phù hợp theo quy định của pháp luật.</p> <p>2. Tiêu chí kỹ thuật: Tính trên 100g Năng lượng: tối thiểu 400 kcal; Chất đạm (Protid): tối thiểu 15g; Chất bột đường (Glucid): Tối đa 60% tổng năng lượng; Chất béo (Lipid): tối thiểu 10 g; Có vitamin và khoáng chất; Thành phần: có chứa Arginin, Omega 3, Nucleotide.</p>	Hộp/Gói tối đa 100g	1,800	gam	133,200
13	Bột dinh dưỡng cao năng lượng	<p>1. Tiêu chí chất lượng: Hồ sơ công bố chất lượng sản phẩm phù hợp quy định an toàn thực phẩm được Cục An toàn thực phẩm Bộ Y Tế xác định và còn thời hạn hoặc Bản tự công bố sản phẩm phù hợp theo quy định của pháp luật.</p> <p>2. Tiêu chí kỹ thuật: Tính trên 100g Năng lượng: tối thiểu 400 kcal; Chất đạm (Protid): tối thiểu 15g; Chất bột đường (Glucid): tối thiểu 50g; Chất béo (Lipid): tối thiểu 5g; Thành phần: có chứa bột gạo và các loại đậu.</p>	Hộp/Gói tối đa 1000g	5,200	gam	2,080,000

STT	Danh mục hàng hóa	Yêu cầu kỹ thuật	Quy cách đóng gói	Số lượng theo hộp/lon/túi *	Đơn vị tính nhỏ nhất	Số lượng theo gam/ml *
14	Sữa nước dinh dưỡng y học năng lượng chuẩn, đậm nguyên	<p>1. Tiêu chí chất lượng: Hỗ sơ công bố chất lượng sản phẩm phù hợp quy định an toàn thực phẩm được Cục An toàn thực phẩm Bộ Y Tế xác định và còn thời hạn phù hợp theo quy định của pháp luật.</p> <p>2. Tiêu chí kỹ thuật: Tính trên 100ml Năng lượng: tối thiểu 95 kcal; Chất đạm (Protid): tối thiểu 4g; Chất béo (Lipid): tối thiểu 3g; Chất bột đường (Glucid): tối thiểu 10g; Có khoáng chất và vitamin; Chất béo PUFA (Chất béo không bão hoà nhiều nối đôi): tối thiểu 0,5g.</p>	Chai/hộp 200-250ml	3,000	ml	600,000
15	Sữa nước dinh dưỡng y học năng lượng chuẩn, đậm nguyên, có HMB (Beta-hydroxy-beta-methyl butyrate)	<p>1. Tiêu chí chất lượng: Hỗ sơ công bố chất lượng sản phẩm phù hợp quy định an toàn thực phẩm được Cục An toàn thực phẩm Bộ Y Tế xác định và còn thời hạn phù hợp theo quy định của pháp luật.</p> <p>2. Tiêu chí kỹ thuật: Tính trên 100mL Năng lượng: tối thiểu 95 kcal; Chất đạm: tối thiểu 4g; Chất béo: tối thiểu 3g; Chất tinh bột đường: tối thiểu 10g; Có khoáng chất và vitamin; Chất béo PUFA (acid béo không bão hòa nhiều nối đôi): tối thiểu 0,5g; Có thành phần hỗ trợ tăng khối cơ: chứa HMB (beta-hydroxy-beta-methylbutyrate)</p>	Chai/Hộp 200-250ml	1,800	ml	426,600
16	Sữa nước dinh dưỡng y học năng lượng chuẩn, đậm nguyên nhỏ giọt qua sonde dạ dày (bao gồm dây truyền sản phẩm) đậm thực vật	<p>1. Tiêu chí chất lượng: Hỗ sơ công bố chất lượng sản phẩm phù hợp quy định an toàn thực phẩm được Cục An toàn thực phẩm Bộ Y Tế xác định và còn thời hạn phù hợp theo quy định của pháp luật.</p> <p>2. Tiêu chí kỹ thuật: Tính trên 100ml Năng lượng: tối thiểu 95 kcal; Chất đạm (Protid): tối thiểu 3,5g; Chất béo (Lipid): tối thiểu 3g; Chất bột đường (Glucid): tối thiểu 10g; Có khoáng chất và vitamin; Áp suất thẩm thấu: tối đa 400mOsmol/L; Chất béo PUFA (Chất béo không bão hoà nhiều nối đôi): tối thiểu 0,5g. Thành phần: nguyên liệu từ đậm thực vật, không chứa đạm sữa bò</p>	Chai/túi tối đa 1.000ml	280	ml	140,000

STT	Danh mục hàng hóa	Yêu cầu kỹ thuật	Quy cách đóng gói	Số lượng theo hộp/lon/túi *	Đơn vị tính nhỏ nhất	Số lượng theo gam/ml *
17	Sữa nước dinh dưỡng y học năng lượng chuẩn, đậm nguyên nhỏ giọt qua sonde dạ dày (bao gồm dây truyền sản phẩm)	<p>1. Tiêu chí chất lượng: Hồ sơ công bố chất lượng sản phẩm phù hợp quy định an toàn thực phẩm được Cục An toàn thực phẩm Bộ Y Tế xác định và còn thời hạn phù hợp theo quy định của pháp luật.</p> <p>2. Tiêu chí kỹ thuật: Tính trên 100ml Năng lượng: tối thiểu 95 kcal; Chất đạm (Protid): tối thiểu 3,5g; Chất béo (Lipid): tối thiểu 3g; Chất bột đường (Glucid): tối thiểu 10g; Có khoáng chất và vitamin; Áp suất thẩm thấu: tối đa 400mOsmol/L; Chất béo PUFA (Chất béo không bão hoà nhiều nối đôi): tối thiểu 0,5g.</p>	Chai/túi tối đa 1.000ml	120	ml	60,000
18	Sữa nước dinh dưỡng y học năng lượng chuẩn dành cho người bệnh đái tháo đường	<p>1. Tiêu chí chất lượng: Hồ sơ công bố chất lượng sản phẩm phù hợp quy định an toàn thực phẩm được Cục An toàn thực phẩm Bộ Y Tế xác định và còn thời hạn phù hợp theo quy định của pháp luật.</p> <p>2. Tiêu chí kỹ thuật: Tính trên 100ml Năng lượng: tối thiểu 95 kcal; Chất đạm (Protid): tối thiểu 4g; Chất béo (Lipid): tối thiểu 3g; Chất bột đường (Glucid): tối đa 60% tổng năng lượng; Chất xơ: tối thiểu 1,4g; Có khoáng chất và vitamin; GI (Chỉ số đường huyết): thấp hơn 55; PUFA (Chất béo không bão hoà nhiều nối đôi): tối thiểu 0,5g.</p>	Chai/Hộp 200-250ml	3,600	ml	792,000
19	Sữa nước dinh dưỡng y học năng lượng cao, đậm dành cho người bệnh đái tháo đường	<p>1. Tiêu chí chất lượng: Hồ sơ công bố chất lượng sản phẩm phù hợp quy định an toàn thực phẩm được Cục An toàn thực phẩm Bộ Y Tế xác định và còn thời hạn phù hợp theo quy định của pháp luật.</p> <p>2. Tiêu chí kỹ thuật: Tính trên 100ml Năng lượng: tối thiểu 120 kcal; Chất đạm (Protid): tối thiểu 6g; Chất béo (Lipid): tối thiểu 4.5g; Chất bột đường (Glucid): tối đa 60% tổng năng lượng; Chất xơ: tối thiểu 2g; Có khoáng chất và vitamin; GI (Chỉ số đường huyết): thấp hơn 55; MUFA (Chất béo không bão hoà một nối đôi): tối thiểu 2,6g.</p>	Chai/Hộp 200-250ml	2,400	ml	480,000

STT	Danh mục hàng hóa	Yêu cầu kỹ thuật	Quy cách đóng gói	Số lượng theo hộp/lon/túi *	Đơn vị tính nhỏ nhất	Số lượng theo gam/ml *
20	Sữa nước dinh dưỡng y học dành cho người bệnh thận mạn chưa lọc máu	<p>1. Tiêu chí chất lượng: Hồ sơ công bố chất lượng sản phẩm phù hợp quy định an toàn thực phẩm được Cục An toàn thực phẩm Bộ Y Tế xác định và còn thời hạn phù hợp theo quy định của pháp luật.</p> <p>2. Tiêu chí kỹ thuật: Tính trên 100ml Năng lượng: tối thiểu 120 kcal; Chất đạm (Protid): tối đa 4g; Chất bột đường (Glucid): tối thiểu 15g; Chất béo (Lipid): tối thiểu 7g; Kali: tối đa 120mg; Phospho: tối đa 100mg; Natri: tối đa 100mg.</p>	Chai/Hộp 200-250ml	1,100	ml	220,000
21	Sữa nước dinh dưỡng y học dành cho người bệnh thận mạn đã lọc máu	<p>1. Tiêu chí chất lượng: Hồ sơ công bố chất lượng sản phẩm phù hợp quy định an toàn thực phẩm được Cục An toàn thực phẩm Bộ Y Tế xác định và còn thời hạn phù hợp theo quy định của pháp luật.</p> <p>2. Tiêu chí kỹ thuật: Tính trên 100ml Năng lượng: tối thiểu 120 kcal; Chất đạm (Protid): tối thiểu 6g; Chất bột đường (Glucid): tối thiểu 15g; Chất béo (Lipid): tối thiểu 7g; Kali: tối đa 120mg; Phospho: tối đa 100mg; Natri: tối đa 100mg.</p>	Chai/hộp 200-250ml	720	ml	144,000
22	Sữa nước dinh dưỡng y học năng lượng cao, đậm cao, dành cho bệnh nhân kém hấp thu	<p>1. Tiêu chí chất lượng: Hồ sơ công bố chất lượng sản phẩm phù hợp quy định an toàn thực phẩm được Cục An toàn thực phẩm Bộ Y Tế xác định và còn thời hạn phù hợp theo quy định của pháp luật.</p> <p>2. Tiêu chí kỹ thuật: Tính trên 100ml Năng lượng: tối thiểu 120 kcal; Chất đạm (Protid): tối thiểu 6g; Chất béo (Lipid): tối thiểu 4,5g; Chất bột đường (Glucid): tối thiểu 15g; Có khoáng chất và vitamin; Đạm whey thủy phân: tối thiểu 50% tổng lượng chất đạm; MCT (Chất béo chuỗi trung bình - Medium Chain Triglyceride): tối thiểu 30% trên tổng lượng chất béo; Chất béo PUFA (Chất béo không bão hòa nhiều nối đôi): tối thiểu 0,3g.</p>	Chai/Hộp 200-250ml	5,500	ml	1,100,000

STT	Danh mục hàng hóa	Yêu cầu kỹ thuật	Quy cách đóng gói	Số lượng theo hộp/lon/túi *	Đơn vị tính nhỏ nhất	Số lượng theo gam/ml *
23	Sữa nước dinh dưỡng y học năng lượng chuẩn, nuôi ăn nhỏ giọt dành cho người bệnh đái tháo đường (bao gồm dây truyền sản phẩm)	<p>1. Tiêu chí chất lượng: Hồ sơ công bố chất lượng sản phẩm phù hợp quy định an toàn thực phẩm được Cục An toàn thực phẩm Bộ Y Tế xác định và còn thời hạn phù hợp theo quy định của pháp luật.</p> <p>2. Tiêu chí kỹ thuật: Tính trên 100ml Năng lượng: tối thiểu 95 kcal; Chất đạm (Protid): tối thiểu 4g; Chất béo (Lipid): tối thiểu 3g; Chất bột đường (Glucid): tối đa 60% tổng năng lượng; Có khoáng chất và vitamin; GI (chỉ số đường huyết): thấp hơn 55; Áp suất thẩm thấu: tối đa 400mOsmol/L; PUFA (Chất béo không bão hoà nhiều nối đôi): tối thiểu 0,5g.</p>	Chai/túi tối đa 1.000ml	600	ml	300,000
24	Sữa nước dinh dưỡng y học nuôi ăn qua sonde dành cho người bệnh kém hấp thu (bao gồm dây truyền sản phẩm)	<p>1. Tiêu chí chất lượng: Hồ sơ công bố chất lượng sản phẩm phù hợp quy định an toàn thực phẩm được Cục An toàn thực phẩm Bộ Y Tế xác định và còn thời hạn phù hợp theo quy định của pháp luật.</p> <p>2. Tiêu chí kỹ thuật: Tính trên 100ml Năng lượng: tối thiểu 95 kcal; Chất đạm (Protid): tối thiểu 3,5g; Chất béo (Lipid): tối đa 3g; Chất bột đường (Glucid): tối thiểu 10g; Có khoáng chất và vitamin; Đạm thủy phân: tối thiểu 50% tổng lượng đạm; MCT (Chất béo chuỗi trung bình - Medium Chain Triglyceride): tối thiểu 30% tổng lượng chất béo.</p>	Túi/chai tối đa 1.000ml	430	ml	215,000
25	Sữa nước dinh dưỡng y học năng lượng cao, đậm cao, dành cho người bệnh cần hạn chế dịch	<p>1. Tiêu chí chất lượng: Hồ sơ công bố chất lượng sản phẩm phù hợp quy định an toàn thực phẩm được Cục An toàn thực phẩm Bộ Y Tế xác định và còn thời hạn phù hợp theo quy định của pháp luật.</p> <p>2. Tiêu chí kỹ thuật: Tính trên 100ml Năng lượng: tối thiểu 120 kcal; Chất đạm (Protid): tối thiểu 6g; Chất béo (Lipid): tối thiểu 4,5g; Chất bột đường (Glucid): tối thiểu 15g; Có khoáng chất và vitamin; Thể tích: tối đa 150ml.</p>	Chai tối đa 150ml	2,700	ml	337,500
26	Sữa nước dinh dưỡng y học năng lượng cao, đậm cao, có HMB (Beta-hydroxy-beta-methyl butyrate)	<p>1. Tiêu chí chất lượng: Hồ sơ công bố chất lượng sản phẩm phù hợp quy định an toàn thực phẩm được Cục An toàn thực phẩm Bộ Y Tế xác định và còn thời hạn phù hợp theo quy định của pháp luật.</p> <p>2. Tiêu chí kỹ thuật: Tính trên 100ml Năng lượng: tối thiểu 120 kcal; Chất đạm (Protid): tối thiểu 6g; Chất béo (Lipid): tối thiểu 4,5g; Chất bột đường (Glucid): tối thiểu 15g; Có khoáng chất và vitamin; HMB (Beta-hydroxy-beta-methyl butyrate): tối thiểu 0,5g;</p>	Chai/Hộp 200-250ml	8,800	ml	1,936,000

STT	Danh mục hàng hóa	Yêu cầu kỹ thuật	Quy cách đóng gói	Số lượng theo hộp/lon/túi *	Đơn vị tính nhỏ nhất	Số lượng theo gam/ml *
27	Sữa nước dinh dưỡng y học năng lượng cao, đậm cao nhỏ giọt qua sonde dạ dày, dành cho bệnh nhân hạn chế dịch (bao gồm dây truyền sản phẩm)	<p>1. Tiêu chí chất lượng: Hồ sơ công bố chất lượng sản phẩm phù hợp quy định an toàn thực phẩm được Cục An toàn thực phẩm Bộ Y Tế xác định và còn thời hạn phù hợp theo quy định của pháp luật.</p> <p>2. Tiêu chí kỹ thuật: Tính trên 100ml Năng lượng: tối thiểu 120 kcal; Chất đạm (Protid): tối thiểu 6g; Chất béo (Lipid): tối thiểu 4,5g; Chất bột đường (Glucid): tối thiểu 15g; Có khoáng chất và vitamin; Chất béo PUFA (Chất béo không bão hoà nhiều nối đôi): tối thiểu 0,5g.</p>	Chai/Túi tối đa 500ml	750	ml	375,000
28	Sữa nước dinh dưỡng y học năng lượng cao, đậm cao, giàu acid béo omega-3 dành cho người bệnh ung thư	<p>1. Tiêu chí chất lượng: Hồ sơ công bố chất lượng sản phẩm phù hợp quy định an toàn thực phẩm được Cục An toàn thực phẩm Bộ Y Tế xác định và còn thời hạn phù hợp theo quy định của pháp luật.</p> <p>2. Tiêu chí kỹ thuật: Tính trên 100ml Năng lượng: tối thiểu 120 kcal; Chất đạm (Protid): tối thiểu 6g; Chất béo (Lipid): tối thiểu 4,5g; Chất bột đường (Glucid): tối thiểu 11g; Có khoáng chất và vitamin; Acid béo omega 3 (EPA và DHA): tối thiểu 400mg; Chất béo PUFA (Chất béo không bão hoà nhiều nối đôi): tối thiểu 1,5g;</p>	Chai/Hộp 200-250ml	2,600	ml	520,000
29	Sữa nước dinh dưỡng y học dành cho người bệnh gan	<p>1. Tiêu chí chất lượng: Hồ sơ công bố chất lượng sản phẩm phù hợp quy định an toàn thực phẩm được Cục An toàn thực phẩm Bộ Y Tế xác định và còn thời hạn phù hợp theo quy định của pháp luật.</p> <p>2. Tiêu chí kỹ thuật: Tính trên 100ml Năng lượng: tối thiểu 95 kcal; Chất đạm (Protid): tối thiểu 4g; Chất béo (Lipid): tối thiểu 3g; Chất bột đường (Glucid): tối thiểu 10g; Có khoáng chất và vitamin; Acid amin nhánh (BCAA - Branch Chain Amino Acid): tối thiểu 30% trên tổng lượng đạm; MCT (Chất béo chuỗi trung bình - Medium Chain Triglyceride): tối thiểu 30% tổng lượng chất béo.</p>	Chai/Hộp 200-250ml	1,600	ml	320,000

STT	Danh mục hàng hóa	Yêu cầu kỹ thuật	Quy cách đóng gói	Số lượng theo hộp/lon/túi *	Đơn vị tính nhỏ nhất	Số lượng theo gam/ml *
30	Súp xay dinh dưỡng y học đóng sẵn năng lượng chuẩn, đậm nguyên	<p>1. Tiêu chí chất lượng: Hồ sơ công bố chất lượng sản phẩm phù hợp quy định an toàn thực phẩm được Cục An toàn thực phẩm Bộ Y Tế xác định và còn thời hạn phù hợp theo quy định của pháp luật.</p> <p>2. Tiêu chí kỹ thuật: Tính trên 100ml Năng lượng: tối thiểu 95kcal; Chất đạm (Protid): tối thiểu 3g; Chất béo (Lipid): tối thiểu 3g; Chất bột đường (Glucid): tối thiểu 10g; Có vitamin và khoáng chất; Thành phần: nguyên liệu từ thịt động vật và thực vật, không từ sữa.</p>	Chai/Hộp 200-250ml	5,000	ml	1,250,000
31	Súp xay dinh dưỡng y học đóng sẵn năng lượng chuẩn, đậm peptid, béo MCT dùng cho bệnh nhân kém hấp thu	<p>1. Tiêu chí chất lượng: Hồ sơ công bố chất lượng sản phẩm phù hợp quy định an toàn thực phẩm được Cục An toàn thực phẩm Bộ Y Tế xác định và còn thời hạn phù hợp theo quy định của pháp luật.</p> <p>2. Tiêu chí kỹ thuật: Tính trên 100ml Năng lượng: tối thiểu 95 kcal; Chất đạm (Protid): tối thiểu 4g; Chất béo (Lipid): tối thiểu 3g; Chất bột đường (Glucid): tối thiểu 10g; Có khoáng chất và vitamin; Đạm peptid: tối thiểu 50% tổng lượng đạm; Chất béo MCT (Chất béo chuỗi trung bình - Medium Chain Triglyceride): tối thiểu 30% trên tổng lượng chất béo; Chất béo PUFA (Chất béo không bão hoà nhiều nối đôi): tối thiểu 0,5g; Thành phần: nguyên liệu từ thịt động vật và thực vật, không từ sữa.</p>	Chai/Hộp 200-250ml	1,800	ml	450,000
32	Súp xay đóng sẵn dành cho người bệnh đái tháo đường	<p>1. Tiêu chí chất lượng: Hồ sơ công bố chất lượng sản phẩm phù hợp quy định an toàn thực phẩm được Cục An toàn thực phẩm Bộ Y Tế xác định và còn thời hạn hoặc Bản tự công bố sản phẩm phù hợp theo quy định của pháp luật.</p> <p>2. Tiêu chí kỹ thuật: Tính trên 100ml Năng lượng: tối thiểu 95 kcal; Chất đạm (Protid): tối thiểu 4g; Chất béo (Lipid): tối thiểu 3g; Chất bột đường (Glucid): tối đa 60% tổng năng lượng; GI (Chỉ số đường huyết): thấp hơn 55; Thành phần: nguyên liệu từ thịt động vật và thực vật, không từ sữa.</p>	Chai/Hộp 200-250ml	4,500	ml	1,125,000

STT	Danh mục hàng hóa	Yêu cầu kỹ thuật	Quy cách đóng gói	Số lượng theo hộp/lon/túi *	Đơn vị tính nhỏ nhất	Số lượng theo gam/ml *
33	Súp xay dinh dưỡng y học đóng sẵn dành cho người bệnh thận mạn chưa lọc máu	<p>1. Tiêu chí chất lượng: Hồ sơ công bố chất lượng sản phẩm phù hợp quy định an toàn thực phẩm được Cục An toàn thực phẩm Bộ Y Tế xác định và còn thời hạn phù hợp theo quy định của pháp luật.</p> <p>2. Tiêu chí kỹ thuật: Tính trên 100ml Năng lượng: tối thiểu 120 kcal; Chất đạm (Protid): tối đa 4g; Chất béo (Lipid): tối thiểu 3g; Chất bột đường (Glucid): tối thiểu 15g; Kali: tối đa 120mg; Phospho: tối đa 100mg; Natri: tối đa 100mg; Thành phần: nguyên liệu từ thịt động vật và thực vật, không từ sữa.</p>	Chai/Hộp 200-250ml	2,600	ml	650,000
34	Súp xay dinh dưỡng y học đóng sẵn dành cho người bệnh thận mạn đã lọc máu	<p>1. Tiêu chí chất lượng: Hồ sơ công bố chất lượng sản phẩm phù hợp quy định an toàn thực phẩm được Cục An toàn thực phẩm Bộ Y Tế xác định và còn thời hạn phù hợp theo quy định của pháp luật.</p> <p>2. Tiêu chí kỹ thuật: Tính trên 100ml Năng lượng: tối thiểu 120 kcal; Chất đạm (Protid): tối thiểu 6g; Chất béo (Lipid): tối thiểu 3g; Chất bột đường (Glucid): tối thiểu 15g; Kali: tối đa 120mg; Phospho: tối đa 100mg; Natri: tối đa 100mg; Thành phần: nguyên liệu từ thịt động vật và thực vật, không từ sữa.</p>	Chai/hộp 200-250ml	3,200	ml	800,000
35	Thực phẩm dinh dưỡng y học bột đạm whey	<p>1. Tiêu chí chất lượng: Hồ sơ công bố chất lượng sản phẩm phù hợp quy định an toàn thực phẩm được Cục An toàn thực phẩm Bộ Y Tế xác định và còn thời hạn phù hợp theo quy định của pháp luật.</p> <p>2. Tiêu chí kỹ thuật: Tính trên 100g Protein: tối thiểu 70% tổng năng lượng; Đạm whey: tối thiểu 70% tổng lượng đạm.</p>	Gói tối đa 50g	5,000	gam	37,500
36	Sản phẩm dinh dưỡng đạm nhánh	<p>1. Tiêu chí chất lượng: Hồ sơ công bố chất lượng sản phẩm phù hợp quy định an toàn thực phẩm được Cục An toàn thực phẩm Bộ Y Tế xác định và còn thời hạn hoặc Bản tự công bố sản phẩm phù hợp theo quy định của pháp luật.</p> <p>2. Tiêu chí kỹ thuật: Tính trên 10g bột Leusine: 3,5 - 5g; Valine: 1,5 - 3g; Isoleusine: 1,5 - 2,5g.</p>	Gói tối đa 50g	6,000	gam	30,000

STT	Danh mục hàng hóa	Yêu cầu kỹ thuật	Quy cách đóng gói	Số lượng theo hộp/lon/túi *	Đơn vị tính nhỏ nhất	Số lượng theo gam/ml *
37	Sản phẩm dinh dưỡng y học hỗ trợ lành vết thương	<p>1. Tiêu chí chất lượng: Hồ sơ công bố chất lượng sản phẩm phù hợp quy định an toàn thực phẩm được Cục An toàn thực phẩm Bộ Y Tế xác định và còn thời hạn phù hợp theo quy định của pháp luật.</p> <p>2. Tiêu chí kỹ thuật: Tính trên 100g bột Arginin: tối thiểu 16g; Glutamine: tối thiểu 16g; Kẽm: tối thiểu 10mg.</p>	Gói tối đa 50g	16,000	gam	360,000
38	Men thủy phân	<p>1. Tiêu chí chất lượng: Hồ sơ công bố chất lượng sản phẩm phù hợp quy định an toàn thực phẩm được Cục An toàn thực phẩm Bộ Y Tế xác định và còn thời hạn hoặc Bản tự công bố sản phẩm phù hợp theo quy định của pháp luật.</p> <p>2. Tiêu chí kỹ thuật: Tính trên 1ml Amylase: tối thiểu 20mg. Lipase tối thiểu 2mg</p>	Chai/lo tối đa 100ml	4,500	ml	270,000
39	Chất xơ	<p>1. Tiêu chí chất lượng: Hồ sơ công bố chất lượng sản phẩm phù hợp quy định an toàn thực phẩm được Cục An toàn thực phẩm Bộ Y Tế xác định và còn thời hạn hoặc Bản tự công bố sản phẩm phù hợp theo quy định của pháp luật.</p> <p>2. Tiêu chí kỹ thuật: Tính trên 100g Chất xơ hòa tan: tối thiểu 70g.</p>	Hộp/Gói tối đa 250g	7,000	gam	21,000
40	Sữa bột dinh dưỡng sử dụng cho trẻ sơ sinh 0-6 tháng tuổi	<p>1. Tiêu chí chất lượng: Hồ sơ công bố chất lượng sản phẩm phù hợp quy định an toàn thực phẩm được Cục An toàn thực phẩm Bộ Y Tế xác định và còn thời hạn phù hợp theo quy định của pháp luật.</p> <p>2. Tiêu chí kỹ thuật: Tính trên 100ml pha chuẩn Năng lượng: tối thiểu 60kcal; Chất đạm (Protid): tối thiểu 1g; Chất bột đường (Glucid): tối thiểu 6g; Chất béo (Lipid): 2,6g; Acid Linoleic: tối thiểu 0,5g; HMO (Human Milk Oligosaccharide): tối thiểu 100mg.</p>	Hộp/Lon 350-400g	400	gam	160,000
41	Sữa bột dinh dưỡng sử dụng cho trẻ sơ sinh nhẹ cân hoặc thiếu tháng 0-6 tháng tuổi	<p>1. Tiêu chí chất lượng: Hồ sơ công bố chất lượng sản phẩm phù hợp quy định an toàn thực phẩm được Cục An toàn thực phẩm Bộ Y Tế xác định và còn thời hạn phù hợp theo quy định của pháp luật.</p> <p>2. Tiêu chí kỹ thuật: Tính trên 100ml pha chuẩn Năng lượng: tối thiểu 80 kcal; Chất đạm (Protid): tối thiểu 1.8g; Chất béo (Lipid): tối thiểu 2,6g; Chất bột đường (Glucid): tối thiểu 6g; Thành phần: có chứa chất béo MCT (Chất béo chuỗi trung bình - Medium Chain Triglyceride), đạm whey.</p>	Hộp/Lon 350-400g	150	gam	57,000

STT	Danh mục hàng hóa	Yêu cầu kỹ thuật	Quy cách đóng gói	Số lượng theo hộp/lon/túi *	Đơn vị tính nhỏ nhất	Số lượng theo gam/ml *
42	Sữa bột dinh dưỡng chứa đạm thủy phân một phần dành cho trẻ sơ sinh 0-6 tháng tuổi	<p>1. Tiêu chí chất lượng: Hồ sơ công bố chất lượng sản phẩm phù hợp quy định an toàn thực phẩm được Cục An toàn thực phẩm Bộ Y Tế xác định và còn thời hạn phù hợp theo quy định của pháp luật.</p> <p>2. Tiêu chí kỹ thuật: Tính trên 100ml pha chuẩn Năng lượng: tối thiểu 60kcal; Chất đạm (Protid): tối thiểu 1g; Chất bột đường (Glucid): tối thiểu 6g; Chất béo (Lipid): 2,6g; Acid Linoleic: tối thiểu 0,5g; Thành phần: có chứa đạm whey thủy phân một phần.</p>	Hộp/Lon 350-400g	220	gam	79,200
43	Sữa bột dinh dưỡng y học chứa đạm thủy phân toàn phần dành cho trẻ sơ sinh 0-6 tháng tuổi	<p>1. Tiêu chí chất lượng: Hồ sơ công bố chất lượng sản phẩm phù hợp quy định an toàn thực phẩm được Cục An toàn thực phẩm Bộ Y Tế xác định và còn thời hạn phù hợp theo quy định của pháp luật.</p> <p>2. Tiêu chí kỹ thuật: Tính trên 100ml pha chuẩn Năng lượng: tối thiểu 60kcal; Chất đạm (Protid): tối thiểu 1g; Chất bột đường (Glucid): tối thiểu 6g; Chất béo (Lipid): tối thiểu 2,6g; Acid Linoleic: tối thiểu 0,5g; Thành phần: có chứa đạm thủy phân toàn phần.</p>	Hộp/Lon 300-400g	110	gam	44,000
44	Thực phẩm dinh dưỡng y học dung dịch Carbohydrate cho bệnh nhân phẫu thuật	<p>1. Tiêu chí chất lượng: Hồ sơ công bố chất lượng sản phẩm phù hợp quy định an toàn thực phẩm được Cục An toàn thực phẩm Bộ Y Tế xác định và còn thời hạn phù hợp theo quy định của pháp luật.</p> <p>2. Tiêu chí kỹ thuật: Tính trên 100ml Năng lượng: tối thiểu 50 kcal; Chất bột đường (Glucid): tối thiểu 12,5g; Có chứa carbohydrate phức (Maltodextrin), không chứa đường đơn Có khoáng chất và vitamin</p>	Chai/Hộp 200-250ml	30,000	ml	6,000,000
45	Sản phẩm dinh dưỡng y học dành cho người bệnh gan giàu BCAA	<p>1. Tiêu chí chất lượng: Hồ sơ công bố chất lượng sản phẩm phù hợp quy định an toàn thực phẩm được Cục An toàn thực phẩm Bộ Y Tế xác định và còn thời hạn phù hợp theo quy định của pháp luật.</p> <p>2. Tiêu chí kỹ thuật: Tính trên 100g Năng lượng: tối thiểu 400 kcal; Chất đạm (Protid): tối thiểu 15g; Chất béo (Lipid): dưới 30% tổng năng lượng Chất bột đường (Glucid): tối thiểu 50g; Có khoáng chất và vitamin; Acid amin nhánh (BCAA - Branch Chain Amino Acid) : 35-45% tổng lượng đạm</p>	Hộp/Gói tối đa 100g	700	gam	35,000

* : Số lượng trên chỉ là số lượng mà Bệnh viện dự kiến, có thể thay đổi tùy thuộc vào nhu cầu và giá thuốc

STT	Danh mục hàng hóa	Yêu cầu kỹ thuật	Quy cách đóng gói	Số lượng theo hộp/lon/túi *	Đơn vị tính nhỏ nhất	Số lượng theo gam/ml *
-----	-------------------	------------------	-------------------	-----------------------------	----------------------	------------------------